TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 03/2023/HSST Ngày: 04 - 01- 2023	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mai
2. Bà Châu Thị Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 260/2022/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 305/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn L, giới tính: Nam, sinh năm 2000 tại Tỉnh B; Hộ khẩu thường trú: Tổ 01, khu phố A, phường S, thị xã N, tỉnh B và nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : kinh ; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phan Văn K (sinh năm 1977) và bà Phạm Thị X (sinh năm 1978); Hoàn cảnh gia đình chưa vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 23/8/2022 (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Anh Huỳnh Nhật A, sinh năm 1995; trú tại: 50/5 ấp C, xã T, huyện M, Thành phố H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 20 phút, ngày 23/8/2022 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận G phối hợp với Công an phường Y, quận G kiểm tra tại khách sạn Q, địa chỉ số 195 đường X, phường Y, quận G, Thành phố H thì thấy Phan Văn L có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện L đang cất giấu

04 viên hình chữ nhật ở túi quần phía trước bên trái và 01 gói tinh thể không màu ở túi quần phía sau bên trái của L đang mặc, L khai là ma túy đang đem đi bán cho đối tượng tên C nên Công an đưa L về Công an phường Y lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. (BL: 06-08)

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói niêm phong, bên trong có đựng 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (m1) được buộc lại bằng keo dính màu đen và một gói nylon bên trong có chứa 03 (ba) viên nén hình chữ nhật (m2) và một gói nylon chứa 01 (một) viên nén hình chữ nhật, bên ngoài gói niêm phong có chữ ký ghi tên Phan Văn L và hình dấu Công an phường Y, quận G.
- 01 xe gắn máy biển số: 50 Y1 – 477.98
- 01 (một) điện thoại di động OPPO gắn sim số 0901409923.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Văn L khai nhận hành vi phạm tội như sau: L bắt đầu sử dụng ma tuý từ đầu năm 2022 đến nay. Khoảng tháng 3 năm 2022, L sử dụng điện thoại di động OPPO sim số 0901409923 vào mạng xã hội Facebook thì quen một người tên C (chưa rõ lai lịch) sử dụng tài khoản "Phạm C" và biết C có hoạt động mua bán ma tuý, sau đó từ tháng 6 năm 2022 đến nay L mua ma tuý tổng hợp của C để sử dụng. Do không có việc làm từ tháng 4 năm 2022 nên đến đầu tháng 8 năm 2022 L không còn tiền tiêu xài và mua ma tuý sử dụng. Vì vậy, khoảng đầu tháng 8 năm 2022 khi được C thuê đi bán ma tuý cho khách của C thì L đồng ý. L đã đi cùng C để bán ma tuý cho khách 02 lần và 01 lần tự L đi 01 mình để giao ma tuý cho khách của C. Lần thứ nhất là ngày 01/8/2022, C thuê L đi bán ma tuý cùng C với số tiền trả công là 300.000 đồng thì L đồng ý. Khi đi, C điều khiển 01 xe ô tô màu đỏ (L không nhớ biển số) chở L trong xe đi ăn uống trước, sau đó C chở L đến đường Tân Kỳ - Tân Quý để C giao 01 gói ma tuý tổng hợp đựng trong túi nylon màu đen. Khách mua ma tuý của C là 01 người nam thanh niên (không rõ lai lịch) đi xe gắn máy (không rõ biển số) còn việc giao dịch và trả tiền giữa C với người mua ma tuý như thế nào thì L không rõ. Sau khi đi cùng C giao ma tuý xong thì C trả công cho L 300.000 đồng và thuê 01 phòng khách sạn (không nhớ tên và địa điểm của khách sạn) cho L ngủ qua đêm. Lần thứ hai là ngày 11/8/2022, C tiếp tục thuê L đi cùng C đến Thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai để bán ma tuý với số tiền công là 500.000 đồng thì L đồng ý. Khi đi, C điều khiển 01 xe ô tô màu đỏ (không rõ biển số) chở L đến Thành phố Biên Hoà (không nhớ địa điểm) để C giao ma tuý tổng hợp (hàng đá) cho 01 đôi nam nữ đi bộ (không rõ lai lịch) với số tiền và ma tuý giao nhận là bao nhiêu thì L không rõ. Giao ma tuý xong thì C chở L đi ăn uống và thuê 01 phòng khách sạn ở Quận 12 (không nhớ tên và địa điểm của khách sạn) cho L ở, C trả công cho L 500.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/8/2022, C giao cho L 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 04 viên nén màu hồng là ma tuý tổng hợp cùng xe gắn máy biển số 50Y1 - 477.98 để L đem ma tuý đi đến khách sạn Q cho khách của C xem trước chất lượng ma tuý, nếu khách của C đồng ý, thì L gọi cho C đem thêm ma tuý đến giao cho khách, sau khi xong việc L sẽ được C trả công 500.000 đồng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, L cất giấu 04 viên ma tuý tổng hợp ở túi quần phía trước bên trái của L đang mặc và cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma tuý tổng hợp trong túi quần phía sau bên trái của L đang mặc rồi đi một mình bằng xe gắn máy biển số 50Y1 - 477.98 đến khách sạn Q tại địa chỉ 195 đường số 01, phường Y, quận G để cho khách thử ma túy. Khi L vừa đến trước quầy lễ tân thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội

phạm về ma tuý Công an quận G kết hợp Công an Phường Y, quận G kiểm tra, phát hiện L đang cất giấu ma tuý như đã nêu trên nên tiến hành thu giữ và niêm phong toàn bộ số ma tuý, bắt giữ L đưa về Cơ quan Công an lập bên bản bắt người phạm tội quả tang. L khai đã đi bán ma túy cho C được hai lần vào ngày 01/8/2022 và ngày 11/8/2022 và được C trả công tổng cộng 800.000 đồng, lần thứ ba đang đi giao ma túy thì bị bắt quả tang. (BL: 32 – 41)

Đối với đối tượng tên C là người đã thuê L đi bán ma túy, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào Cơ quan điều tra xác định được sẽ xử lý sau.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 4886/KL-KTHS ngày 30/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận:

+ 03 (ba) viên nén hình chữ nhật đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,2392 gam, loại Ketamine.

+ 01 (một) viên nén hình chữ nhật là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4080 gam, loại Ketamine.

+ Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,2202 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy Phan Văn L tàng trữ để bán cho người khác là 3,2202 gam, loại Methamphetamine và 1,6472 gam, loại Ketamine. (BL: 09)

Vật chứng vụ án:

- Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Phần còn lại của 03 viên nén hình chữ nhật (m1) có khối lượng 0,6020 gam; Phần còn lại của viên nén hình chữ nhật (m2) có khối lượng 0,1540 gam; Tinh thể không màu (m3) có khối lượng 3,0977 gam, tất cả được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim số 0901409923 (là phương tiện L sử dụng để liên lạc với đối tượng C để thực hiện hành vi mua bán ma túy).

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 153/PNK ngày 20/10/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G, Thành phố H. (BL: 11)

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 50Y1-477.98, số khung: RLCUE3240KY248178, số máy: E3X9E705587. Qua xác minh được biết xe này do ông Huỳnh Nhật A (sinh năm: 1995, thường trú: 50/5 ấp C,xã T, huyện M,Thành phố H) đứng tên chủ sở hữu xe. Ông A khai nhận có cho Phan Văn L mượn xe làm phương tiện đi lại sau đó L sử dụng xe đi bán ma túy thì ông A không biết và có đơn xin nhận lại xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho ông A là chủ sở hữu. (BL: 57 – 65)

Tại bản cáo trạng số 250/Ctr-VKS, ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận G đã truy tố bị cáo Phan Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết

định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phan Văn L mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Văn L và hình dấu Công an Phường Y, quận G là ma túy sau giám định

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim số 0901409923

- Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 800.000 (tám trăm nghìn) đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận G, Viện kiểm sát nhân dân quận G, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận G và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. H kết luận khối lượng ma túy bị cáo Phan Văn L mua bán là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,2202g, loại Methamphetamine và 1,6472g, loại Ketamine.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Phan Văn L đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân quận G đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do lười lao động, cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo vẫn ngang nhiên mua bán trái phép chất ma tuý bất chấp những quy định của pháp luật,

bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Bản thân bị cáo biết rõ đối tượng tên C (không rõ lai lịch) mua bán ma túy nhưng bị cáo vẫn tiếp tay cùng với C đi giao ma túy nhằm mục đích bán lại cho đối tượng khác để thu lợi thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ việc mua bán ma túy để phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, bị cáo chưa có tiền án tiền sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên C là người đã thuê L đi bán ma túy, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào Cơ quan điều tra xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định là một gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Văn L và hình dấu Công an Phường Y, quận G bên trong chứa ma túy. Qua giám định là ma túy tổng hợp Nhà nước cấm lưu hành, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim số 0901409923 (là phương tiện L sử dụng để liên lạc với đối tượng C để thực hiện hành vi mua bán ma túy). Xét, bị cáo đã sử dụng là công cụ liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 50Y1-477.98, số khung: RLCUE3240KY248178, số máy: E3X9E705587. Qua xác minh được biết xe này do ông Huỳnh Nhật A đứng tên chủ sở hữu xe. Ông A khai nhận có cho Phan Văn L mượn xe làm phương tiện đi lại sau đó L sử dụng xe đi bán ma túy thì ông A không biết và có đơn xin nhận lại xe. Cơ quan C sát điều tra đã trả lại xe cho ông A là chủ sở hữu. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

Về thu lợi bất chính: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận quá trình mua bán ma túy, bị cáo thu lợi được 800.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà Nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" ;

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Văn L 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2022

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Văn L và hình dấu Công an Phường Y, quận G là ma túy sau giám định

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim số 0901409923

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 153/PNK ngày 20/10/2022 của Công an quận G)

- Buộc bị cáo Phan Văn L phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 800.000 (tám trăm nghìn) đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày được tống đạt hợp lệ bản.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận G;
- Công an quận G;
- Viện kiểm sát quận G;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương